

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ GIÁO  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST  
Ngày 30/3/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2020/TLST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Hoàng Xuân Tr (tên gọi khác Hoàng Văn Tr), sinh năm 1968 tại Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn NP, xã H Th, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; tạm trú: Phường TH, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Kim L1 (đã chết) và bà Hoàng Thị T (đã chết); bị cáo có vợ tên Hoàng Thị Th, sinh năm 1967, có 02 con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất 1992; tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 15/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Ngày 01/02/2018, Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản thi hành quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện. Ngày 31/7/2018 Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn ra quyết định cho học viên về chịu tang mẹ (từ ngày 31/7/2018 đến ngày 05/8/2018). Ngày 08/8/2018, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn

ra quyết định truy tìm đối tượng Tr vì bỏ trốn sau khi về chịu tang. (chưa chấp hành xong quyết định). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Về nhân thân:

Ngày 30/10/1987 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

Ngày 28/10/2010 bị Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành án tại trại giam Ngọc Lý, tổng cục VIII đến ngày 19/01/2016.

2/ Họ và tên: Vũ Văn L, sinh năm 1985 tại Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn A, xã HC, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá; tạm trú: Phường TH, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C, sinh năm 1959 và bà Lê Thị N (đã chết); bị cáo có vợ Nguyễn Thu H, sinh năm 1986, có 01 con sinh năm 2007. Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 29/5/2019 bị Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 17/01/2020 chấp hành xong án phạt tại trại giam Huy Khiêm (chưa được xoá án tích);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Phùng Minh T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Khu phố Bà Tri, Phường TH, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

*- Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:* Ông Phan Chí H. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/9/2020, Hoàng Xuân Tr sử dụng điện thoại Nokia có gắn thẻ sim 0327.xxxxxx gọi vào số điện thoại 0386.yyyyyy của L để rủ L đi Bình Phước mua ma túy về sử dụng thì L đồng ý. L điều khiển xe mô tô biển số 38P1-xyxy từ phòng trọ ở khu phố B T, Phường TH, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến khu vực Mỹ Phước 3, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương chở Tr đến ngã ba Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Tại đây, Tr gặp một người đàn ông chạy xe ô tô (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy với số tiền 4.000.000đ, khoảng 15 phút sau người đàn ông đưa cho Tr một bịch nylon cột dây thun màu vàng bên trong có chứa tinh thể bột màu trắng, Tr bỏ vào túi áo bên phải trước ngực. Sau đó, L chở Tr về nhà, đến lô cao su (không rõ địa chỉ) Tr, L lấy một ít ra sử dụng, còn lại Tr cất giữ. Khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày,

khi đi đến đường ĐT 741 thuộc tổ a, ấp B L, xã PH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương bị Công an xã PH bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 bọc nylon miệng hở bên ngoài có cột dây thun màu vàng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) được niêm phong trong một phong bì cán bộ niêm phong Lê Minh M và hình dấu đỏ của công an xã PH;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim; 01 điện thoại Nokia màu xám xanh có gắn thẻ sim.

- 01 xe mô tô biển số 38P1 -xyxy, số khung Y162694, số máy 162694;

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Xuân Tr.

Theo Bản kết luận giám định số 568/MT-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 4,3014 gam loại Heroin. Sau khi phục vụ giám định hoàn lại vật sau giám định được niêm phong khối lượng 4,1257gam.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSPG ngày 31/12/2020 truy tố bị cáo Hoàng Xuân Tr, Vũ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tr, L trình bày: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 07/9/2020, Vũ Văn L điều khiển xe mô tô biển số 38P1-xyxy chở Hoàng Xuân Tr lưu thông trên đoạn đường ĐT 741 thuộc tổ a, ấp B L, xã PH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an xã PH, huyện Phú Giáo bắt quả tang tàng trữ trái phép 4,3014gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân Tr, Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất mua túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tr từ 04 (bốn) năm tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 04 (bốn) năm tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bọc nylon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong một phong bì có dấu mộc của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có khối lượng 4,1257 loại Heroin.

- + Sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim; 01 (một) điện thoại Nokia màu xám xanh có gắn thẻ sim;

- 01 (một) xe mô tô biển số 38P1-xyxy, số khung Y162694, số máy 162694.

+ Trả cho bị cáo Hoàng Xuân Tr 01 (một) chứng minh nhân dân số 080858470 mang tên Hoàng Xuân Tr.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Vũ Văn L trả cho ông Phùng Minh T số tiền 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Trong phần tranh luận các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất tội danh, mức hình phạt và không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, các bị cáo ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Xuân Tr, Vũ Văn L khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 07/9/2020 các bị cáo cất giấu 4,3014gam ma túy, loại Heroin trên người của bị cáo Tr. Khi bị cáo L chở bị cáo Tr đến đoạn đường ĐT 741 thuộc xã PH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an xã PH, huyện Phú Giáo bắt quả tang thu giữ tang vật.

Theo Kết luận giám định số 568/MT-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 4,3014gam loại Heroin.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Xuân Tr, Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 03/CT-VKSPG ngày 31/12/2020 của VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự.

Về nhận thức: Các bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện bất chấp quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành.

Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì sử dụng rồi thì rất khó từ bỏ, nó không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác.

HĐXX xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo Hoàng Xuân Tr phạm tội với vai trò là người rủ rê và thực hành tích cực lôi kéo, bị cáo L biết việc bị cáo Tr rủ đi mua ma túy, bị cáo L đồng ý và chở Tr đi nên L cũng tham gia tích cực vào việc mua ma túy, sử dụng cùng. Vì vậy, cần xử phạt hai bị cáo mức án cao như nhau.

HĐXX quyết định xử các bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo các bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Tr: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo L: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Tr, L: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

[5] Ý kiến, lời nói sau cùng của các bị cáo về tội danh, về hình phạt là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, nhân thân của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với đối tượng là người xe ôm bán ma túy cho các bị cáo hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

+ 01 (một) bịch nylon miệng hở bên ngoài cột dây thun màu vàng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong một bì thư có dấu mộc của Phòng

Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có khối lượng 4,1527gam loại Heroin. Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim của bị cáo Tr;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh có gắn thẻ sim của bị cáo L;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 38P1-xyxy, số khung Y162694, số máy 162694, đây là xe của bị cáo đã mua lại của ông Phùng Minh T nhưng chưa sang tên, bị cáo sử dụng đi mua ma tuý;

Xét đây là vật sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Trả cho bị cáo Hoàng Xuân Tr 01 (một) chứng minh nhân dân số 080858470 mang tên Hoàng Xuân Tr.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Văn L trả cho ông Phùng Minh T số tiền 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân Tr, Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

### **2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:**

Áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Tr 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2020.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2020.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 568/PC09 sau giám định có khối lượng 4,1257gam được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của ông Lê Minh M, của bị cáo Hoàng Xuân Tr, Vũ Văn L.

+ Sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim (imei 357698107265407).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xám xanh có gắn thẻ sim (imei 353198052836211).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 38P1-xyxy, số khung: RLCS5C610 7Y162694, số máy 5C61-162694.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân Tr 01 chứng minh nhân dân: số 080858470 mang tên Hoàng Xuân Tr do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 29/01/2008.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

**4. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 166 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Buộc Vũ Văn L trả cho ông Phùng Minh T số tiền 2.200.000đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chưa thi hành án.

**5. Về án phí:** Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Xuân Tr, bị cáo Vũ Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Vũ Văn L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Thị Hiền**